

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN ĐỀ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/QĐ-TA

*Trần Đề, ngày 25 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính  
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hoàng.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Lý Thị Qual.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Châu T. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1996.

Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 03/12.

Nguyên quán: Huyện T, tỉnh S.

Hộ khẩu thường trú: Ấp G, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.

Chỗ ở: Ấp G, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 01 năm 06 tháng tù (Bản án số 30/2019/HSST ngày 21/5/2019). Chấp hành án xong ngày 03/7/2020.

Con ông Châu U (sống) và bà Sơn Thị H (sống).

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lương Chí N – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S (có mặt).

Địa chỉ: Khu Hành chính T, ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:* Ông Trần Văn H - Kiểm sát viên (Có mặt).

**NHẬN THẤY:**

*Anh Châu T vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:*

Vào ngày 11/8/2020, Công an thị trấn L huyện T mời anh T làm việc vì nghi vấn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc anh T thừa nhận có sử dụng ma túy dạng đá, hình thức sử dụng là hút. Đồng thời test nhanh nước tiểu của anh T cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an thị trấn L đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

đồng thời đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L đã ban hành quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn L đã ban hành quyết định số 13/QĐ-ĐTN ngày 20/8/2020 phân công Phó Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn L trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ anh T trong quá trình chấp hành quyết định giáo dục.

Trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì vào ngày 29/10/2020, anh T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thị trấn L phát hiện và lập biên bản về hành vi trên. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L đã ban hành quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

*Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị là ông Lương Chí N:* Anh Châu T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định nhưng bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không sửa chữa mà vẫn tiếp tục tái phạm. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh S xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số X đường H, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh S, với thời hạn là 24 tháng để được cai nghiện bắt buộc.

*Ý kiến của người bị đề nghị:* Anh Châu T vắng mặt tại phiên họp. Nên không có lời trình bày tại Tòa án.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:* Từ khi thụ lý đến phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trường hợp của anh Châu T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên.

## **XÉT THẤY:**

Về trình tự, thủ tục: Người đề nghị đã thực hiện đúng với quy định tại Điều 95, Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2017/UBTVQH13 ngày 20/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy

định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về hành vi vi phạm: Anh Châu T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần và kết quả trả lời của cơ quan chuyên môn xác định anh T có nghiện ma túy tổng hợp Methamphetamine, mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng anh T vẫn không sửa đổi. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của anh T là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí tuệ của bản thân, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, làm hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Ngoài ra, nghiện ma túy là một tệ nạn xã hội gây khó khăn cho Nhà nước trong việc phòng chống các tác hại của ma túy gây ra dẫn đến những hệ lụy xấu cho xã hội.

Do đó Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S đối với anh T, để được cai nghiện bắt buộc, với thời gian là 24 tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét hành vi vi phạm của anh T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S và đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị, anh T sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Do đó hành vi của anh T có một tình tiết tăng nặng tại điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính; không có tình tiết giảm nhẹ.

Tại phiên họp mặc dù anh T vắng mặt không rõ lý do nhưng chiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số X, đường H, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh S đối với anh Châu T, sinh năm 1996.

**2.** Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**3.** Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

**4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

**5.** Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S phối hợp với Công an huyện T, tỉnh S đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh S (Phòng KTNV&THA);
- Anh Châu T;
- Trưởng Công an huyện T;
- Trưởng Phòng LĐTB &XH huyện T;
- UBND thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện T;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hoàng**